

Số: 17/2024/QĐCNHGT-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 07 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị Thanh T là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Đ và người bị kiện ông Nguyễn Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đề ngày 07 tháng 6 năm 2024 của bà Nguyễn Thị Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1972. Địa chỉ đăng ký thường trú: số 364 ấp Quý Điền A, xã T, huyện G, tỉnh B. Chỗ ở hiện nay: ấp 12, xã Tân H, huyện G, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1986. Địa chỉ cư trú: số 198A ấp 1, xã Phú N, thành phố B, tỉnh B theo hợp đồng ủy quyền ngày 07/6/2024.

- *Người bị kiện:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956. Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã C, huyện M, tỉnh B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 22 tháng 7 năm 2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền nợ là 63.915.000 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng). Ghi nhận bà Nguyễn Thị Đ

không yêu cầu tính lãi. Thời hạn trả nợ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở